

Số: 328 /TB-TANDTC

Hà Nội, ngày 14 tháng 5 năm 2019

THÔNG BÁO

Về việc tuyển dụng công chức năm 2019

Thực hiện Kế hoạch số 285/KH-TANDTC ngày 02/5/2019 của Tòa án nhân dân tối cao về việc tuyển dụng công chức năm 2019, Tòa án nhân dân tối cao thông báo thi tuyển công chức, cụ thể như sau:

I. VỊ TRÍ, CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG

1. Vị trí tuyển dụng:

- a) Thư ký viên làm việc tại Vụ Giám đốc kiểm tra II, III.
- b) Chuyên viên làm công tác phiên dịch tiếng Anh tại Vụ Hợp tác quốc tế.

2. Chỉ tiêu tuyển dụng:

- a) Vụ Giám đốc kiểm tra II: 03 Thư ký viên.
- b) Vụ Giám đốc kiểm tra III: 03 Thư ký viên.
- c) Vụ Hợp tác quốc tế: 01 Chuyên viên làm công tác phiên dịch tiếng Anh.

II. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN

1. Người có đủ điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển vào làm Thư ký viên tại Vụ Giám đốc kiểm tra, Chuyên viên Vụ Hợp tác quốc tế Tòa án nhân dân tối cao:

- a) Là công dân Việt Nam, cư trú tại Việt Nam;
- b) Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- c) Có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ theo giấy khám sức khỏe của cơ quan y tế có thẩm quyền cấp;
- d) Có đơn dự tuyển; lý lịch rõ ràng; phẩm chất, đạo đức tốt; lịch sử chính trị của bản thân và gia đình không vi phạm quy định của Đảng về công tác bảo vệ chính trị nội bộ;

đ) Về trình độ chuyên môn:

- Đối với vị trí Thư ký viên: Có trình độ cử nhân luật trở lên tốt nghiệp loại giỏi, xuất sắc tại các trường: Đại học Luật Hà Nội, Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh, Khoa Luật Đại học Quốc gia Hà Nội.

- Đối với vị trí Chuyên viên làm công tác phiên dịch tiếng Anh: Có trình độ cử nhân ngoại ngữ chuyên ngành tiếng Anh trở lên.

e) Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ bậc 2 (hoặc tương đương) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam trở lên;

g) Có chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và truyền thông trở lên.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển:

a) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích, đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục; bị cơ quan khác kỷ luật từ khiển trách trở lên hoặc đang trong thời gian bị xem xét kỷ luật.

III. HÌNH THỨC, NỘI DUNG TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG

1. Hình thức tuyển dụng

Tuyển dụng thông qua thi tuyển.

2. Nội dung

Thi tuyển công chức được thực hiện theo 02 vòng thi như sau:

a) Vòng 1: Thi trắc nghiệm trên giấy.

- Nội dung thi trắc nghiệm gồm 03 phần:

+ Phần I: Kiến thức chung 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; chức trách, nhiệm vụ của công chức theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển. Thời gian thi 60 phút;

+ Phần II: Ngoại ngữ 30 câu hỏi là một trong năm thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc. Thời gian thi 30 phút.

Riêng đối với vị trí Chuyên viên làm công tác phiên dịch tiếng Anh, thí sinh dự thi vấn đáp để kiểm tra năng lực tiếng Anh.

+ Phần III: Tin học 30 câu hỏi. Thời gian thi 30 phút.

- Miễn phần thi ngoại ngữ (vòng 1) đối với các trường hợp sau:

+ Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học về ngoại ngữ;

+ Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp đại học, sau đại học tại cơ sở đào tạo bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam.

- Miễn phần thi tin học (vòng 1) đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin, tin học hoặc toán - tin trở lên.

- Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

b) Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức, thời gian thi: Thi viết 180 phút.

- Nội dung thi: Kiến thức, năng lực, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của chức danh công chức.

- Thang điểm: 100 điểm.

3. Xác định người trúng tuyển

a) Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức Tòa án nhân dân tối cao phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quyết định người trúng tuyển.

c) Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

4. Đối tượng và điểm ưu tiên

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

d) Trường hợp người dự thi tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

IV. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, THỜI GIAN NHẬN HỒ SƠ

1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

- a) Đơn xin dự tuyển công chức (theo mẫu);
- b) Bản sơ yếu lý lịch tự thuật (dán ảnh 4x6), có xác nhận của chính quyền địa phương nơi người dự tuyển thường trú hoặc cơ quan nơi người dự tuyển đang công tác trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;
- c) Đơn của người dự tuyển cam kết về việc chấp hành nghĩa vụ, quy định, sự phân công công tác của cơ quan tuyển dụng nếu trúng tuyển;
- d) Phiếu lý lịch tư pháp do Sở Tư pháp nơi thường trú cấp;
- đ) Bản sao giấy khai sinh, sổ hộ khẩu, chứng minh thư nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân được cơ quan có thẩm quyền cấp;
- e) Bản sao (có chứng thực) các văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập có liên quan;
- g) Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;
- h) 05 phong bì đã dán tem ghi rõ địa chỉ người nhận là người dự thi; 02 ảnh 4x6 (chụp trong thời hạn 30 ngày tính đến ngày đăng ký dự tuyển);
- k) Các loại giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền cấp xác nhận là đối tượng ưu tiên (nếu có).

2. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ

- a) Thời gian nhận hồ sơ dự thi: Từ ngày 15/5/2019 đến 17 giờ ngày 14/6/2019.
- b) Địa điểm nhận hồ sơ dự thi: Vụ Tổ chức-Cán bộ Tòa án nhân dân tối cao, số 48 phố Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

V. THỜI GIAN THI, LỆ PHÍ DỰ THI

1. Thời gian thi: Dự kiến tháng 7 năm 2019.

2. Lệ phí dự thi: 500.000 (năm trăm nghìn) đồng. Thí sinh nộp lệ phí dự thi khi nộp hồ sơ.

Nơi nhận:

- Chánh án TANDTC (để báo cáo);
- Cổng Thông tin điện tử TAND tối cao, Báo Công lý, Tạp chí TAND (để đăng thông báo);
- Lưu: Vụ TCCB.

TL. CHÁNH ÁN
VỤ TRƯỞNG VỤ TỔ CHỨC-CÁN BỘ



Trần Anh Tuấn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----***-----

....., ngày tháng năm

ĐƠN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN CÔNG CHỨC

Kính gửi:

Tên tôi là:..... Nam, nữ:

Ngày sinh:

Quê quán:.....

Hộ khẩu thường trú:.....

Chỗ ở hiện nay:.....Điện thoại liên lạc:.....

Dân tộc: Tôn giáo:

Trình độ và chuyên ngành đào tạo:

Thuộc đối tượng ưu tiên (ghi thuộc đối tượng ưu tiên nào):

Sau khi nghiên cứu điều kiện và tiêu chuẩn tuyển dụng công chức, ngạch theo thông báo số của Tòa án nhân dân tối cao, tôi thấy bản thân tôi có đủ điều kiện, tiêu chuẩn để tham dự kỳ thi tuyển. Vì vậy, tôi làm đơn này đăng ký dự tuyển công chức. Nếu trúng tuyển tôi xin chấp hành nghiêm túc mọi quy định của Nhà nước và của cơ quan Tòa án nhân dân tối cao.

Tôi xin gửi kèm theo đơn này hồ sơ dự tuyển gồm:

1.;
2.;
3.;
4.;
5.;
6.;
7.;
8.;
9.;

Toàn bộ bản chụp văn bằng, chứng chỉ và các giấy tờ liên quan khác trong hồ sơ dự tuyển của tôi nêu trên khi được thông báo trúng tuyển, tôi sẽ hoàn chỉnh lại theo đúng quy định.

Tôi xin cam đoan hồ sơ dự tuyển của tôi là sự thật, đúng và đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự tuyển. Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về các bản chụp văn bằng, chứng chỉ và giấy tờ liên quan khác nộp trong hồ sơ dự tuyển, nếu sai thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ.

Kính đơn

(Ký và ghi rõ họ tên)